

Số: 80/2021/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 13/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Th, sinh năm 1980;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1978;

Đều trú tại: Tổ 1, phường T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 58, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị Th và anh Nguyễn Văn Th1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ Th1 như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Th1 xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Có 03 con chung là: Nguyễn Văn Gia B, sinh ngày 30/01/2008, Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 11/5/2010, Nguyễn Văn Hải Đ, sinh ngày 15/11/2017.

Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung là Nguyễn Văn Gia B, sinh ngày 30/01/2008; Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 11/5/2010; Nguyễn Văn Hải Đ, sinh ngày 15/11/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Th1 có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Ngô Thị Th tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước, hoàn trả chị Th 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003968 ngày 05 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường T, TP. Thái Nguyên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Quý Sửu